

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 12 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Nhung và bà Trần Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Viên, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 314/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 418/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2022/HSST-QĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Đức Th; sinh ngày 05 tháng 7 năm 1979, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 4, khu 7, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Phạm Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 19/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hoàn Bò (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, theo các điểm c, d và e khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng và phải nộp 1.200.000 đồng án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Ngày 24/9/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa bồi thường cho bị hại và chưa nộp án phí; tiền sự: không; nhân thân: 1) Ngày 18/01/2000, bị Tòa án nhân dân huyện Hoàn Bò (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Cố ý gây thương tích*”, buộc bị cáo phải nộp 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án; 2) Ngày 23/5/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, buộc bị cáo phải nộp 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày

28/4/2005, bị cáo được Đặc xá tha tù và ngày 18/8/2003 đã nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm; 3) Ngày 04/8/2006, bị Tòa án nhân dân Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 18/6/2012, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ngày 04/8/2006, bị cáo nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị tạm giữ từ ngày 25/6/2021; tạm giam từ ngày 04/7/2021; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Phạm Xuân T; sinh ngày 13 tháng 9 năm 1972, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn Bằng Xăm, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân T và bà Nguyễn Bích N; có vợ là Nông Thị T; có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: 1) Ngày 29/7/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 07 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, buộc bị cáo phải nộp 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 14/12/2011, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 22/3/2007, gia đình bị cáo đã nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm thay cho bị cáo; 2) Ngày 25/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 09/02/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 22/3/2016, gia đình bị cáo đã nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm thay cho bị cáo; bị tạm giữ từ ngày 24/6/2021; tạm giam từ ngày 03/7/2021; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Xuân T, sinh năm: 1945; nơi thường trú: thôn Bằng Xăm, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

** Những người làm chứng:*

1. Anh Bùi Thanh H, sinh năm: 1988; nơi cư trú: tổ 4, khu 6, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970; nơi cư trú: tổ 2, khu 4, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

** Những người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm: 1970; nơi cư trú: thôn Bằng Xăm, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. Chị Phạm Quỳnh N, sinh năm: 1983; nơi cư trú: thôn Bằng Xăm, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3. Bà Vũ Thị N, sinh năm: 1961; nơi cư trú: tổ 4, khu 7, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

4. Ông Trần Văn N, sinh năm: 1940; nơi cư trú: tổ 4, khu 7, phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/6/2021, tại đoạn đường 279 thuộc tổ 5, khu Vạn Yên, phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường Việt Hưng, thành phố Hà Long phát hiện, bắt quả tang Phạm Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi áo ngực bên trái của T 02 gói giấy, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M1, M2); thu 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SiriusV màu xanh, biển kiểm soát 14K3-8262, trong cốp xe có 01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 08 gói giấy, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (kí hiệu từ M3 đến M10).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Xuân T tại thôn Bằng Xăm, xã Lê Lợi, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh, Công an thu giữ trong hộp kim loại để trong ngăn tủ phòng khách, bên cạnh giường ngủ có 01 túi nilon kích thước khoảng (4x7,5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (kí hiệu M11); 01 túi nilon kích thước khoảng (8x10)cm bên trong có 05 gói giấy, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng (kí hiệu từ M12 đến M16); 01 (một) dao lam và 05 (năm) mảnh giấy đã được cắt nhỏ.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Xuân T khai: Chiều ngày 23/6/2021, T gọi điện thoại cho Th hỏi mua chịu ma túy, loại Heroine về để bán kiếm lời, Th đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại chiếc chòi gỗ trong vườn Vải nhà Th. Sau đó, T gặp và mua của Th 1,5 gam ma túy, loại Heroine với giá 3.000.000 đồng. T đem về nhà dùng dao lam chia số ma túy thành 01 túi nilon to và 15 gói giấy nhỏ, mục đích để bán với giá 200.000 đồng/01 gói. Số ma túy còn lại, bị cáo để khi nào bán hết 15 gói ma túy nhỏ sẽ chia ra để bán tiếp. Sáng ngày 24/6/2021, T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người bạn nghiện không biết tên hỏi mua 400.000 đồng ma túy, loại Heroine và hẹn địa điểm giao dịch tại đoạn đường gần khu Công nghiệp Việt Hưng, thành phố Hà Long. Ngay sau đó, T cầm theo người 02 gói ma túy và cất giấu 08 gói trong 01 túi nilon màu xanh để trong cốp xe mô tô, rồi điều khiển xe đến chỗ hẹn, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Long, ra Lệnh bắt, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đức Th tại tổ 4, khu 7, phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ trên giường ngủ của Th gồm:

+ 01 túi nilon kích thước (4x4,75) cm bên trong túi chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1); 01 túi nilon không rõ hình dạng kích thước, được hàn kín bên trong túi chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M2); 03 túi nilon kích thước (2x2,5) cm bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu từ M3 đến M5); 02

túi nilon kích thước (2x2) cm bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M6, M7);

+ 01 túi nilon kích thước (2x2,5)cm bên trong chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M8); 11 gói giấy bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (kí hiệu từ M9 đến M19);

+ 01 cân điện tử màu xanh; 20 chiếc vỏ túi nilon chưa sử dụng kích thước mỗi túi (2x2,5), và thu 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đen có gắn hai Sim, các số 0394996125 và 0392830490.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Đức Th khai nhận phù hợp như Phạm Xuân T khai, về việc: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, Th bán cho T 01 túi ma túy, loại Heroine với giá 3.000.000 đồng nhưng chưa lấy tiền, tại khu vực vườn Vải nhà Th ở tổ 4, khu 7, phường Việt Hưng, thành phố Hà Long. Th còn khai về nguồn gốc ma túy bán cho T và nguồn gốc ma túy Công an thu giữ tại chỗ ở, là do Th mua của đối tượng tên Quang (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào trưa ngày 23/6/2021 tại khu vực bến xe Tam Bạc, thành phố Hải Phòng, với giá 3.200.000 đồng, mục đích để bán. Ngoài ra, Th còn được Quang cho thêm 02 túi ma túy kém chất lượng và 01 cân điện tử mini, không lấy tiền.

Tại bản Kết luận giám định số 1203 ngày 29/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

+ Chất bột màu trắng có trong 10 gói giấy ghi thu của Phạm Xuân T khi bắt quả tang (kí hiệu từ M1 đến M10) đều là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là: 0,47 gam.

+ Chất bột màu trắng có trong 05 gói giấy và 01 túi nilon thu giữ của Phạm Xuân T khi khám xét khẩn cấp tại nơi ở của T (kí hiệu từ M11 đến M16), đều là ma túy loại Heroine, khối lượng là: 0,955 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 1216 ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trần Đức Th như sau:

+ Chất tinh thể màu trắng, có trong 01 túi nilon kích thước (4x4,75)cm (kí hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là: 3.616 gam; Chất tinh thể màu trắng có trong 02 túi nilon kích thước (2x2,5)cm (kí hiệu M3, M4) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,458 gam và chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon kích thước (2x2)cm (kí hiệu M6) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,236 gam; Chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon cùng kích thước (2x2)cm (kí hiệu M7) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,083 gam.

+ Chất bột màu trắng có trong 01 túi nilon kích thước (2x2,5)cm (kí hiệu M8) và có trong 11 gói giấy (kí hiệu từ M9 đến M19) đều là Heroine có khối lượng 1,107 gam.

+ Chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon không rõ hình dạng kích thước, được hàn kín (kí hiệu M2) và chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon kích thước (2x2,5) cm (kí hiệu M5), có tổng khối lượng 4,402 gam không phải là ma túy.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận việc truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về chiếc xe mô tô bị thu giữ, bị cáo Thái khai đó là xe của bố mình là ông Phạm Xuân T, bị cáo sử dụng xe để đi lại, ông T không biết bị cáo dùng làm phương tiện để phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Phạm Xuân T (bố của bị cáo), phù hợp với đăng ký xe mô tô do Công an tỉnh Quảng Ninh cấp mang tên Phạm Xuân T.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng và những người chứng kiến đều có lời khai nội dung sự việc bắt quả tang bị cáo T tàng trữ ma túy và chứng kiến Công an khám xét, thu giữ các vật chứng tại nơi ở của các bị cáo như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 312/CT-VKSHL ngày 12 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Đức Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: các điểm p, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đức Th từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 25 tháng 6 năm 2021).

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 24 tháng 6 năm 2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Áp dụng: các điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) cân điện tử mini màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Model 1174 màu xanh đen của bị cáo Th;

+ Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng; 05 (năm) mảnh giấy được cắt nhỏ; 20 (hai mươi) vỏ túi nilon chưa qua sử dụng;

+ Trả lại cho ông Phạm Xuân T chiếc xe mô tô YAMAHA Sirius V màu xanh, biển kiểm soát 14K3-8262.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng có sự chứng kiến của các bị cáo, những người làm chứng, người chứng kiến và tiến hành giám định chất ma túy theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với các bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, tại khu vực vườn Vải nhà Trần Đức Th ở tổ 4, khu 7, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Trần Đức Th đã có hành vi bán trái phép 1,425 gam ma túy, loại Heroine, với giá 3.000.000 đồng cho Phạm Xuân T nhưng chưa lấy tiền. Ngoài ra, Th còn có hành vi tàng trữ trái phép 4,393 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,107 gam ma túy loại Heroine, tại nơi ở của mình nêu trên, đều nhằm mục đích để bán.

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/6/2021, tại đoạn đường 279 thuộc tổ 5, khu Vạn Yên, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Xuân T có hành vi cất giấu trái phép 0,47 gam ma túy loại Heroine trong túi áo ngực và trên xe mô tô YAMAHA, Sirius V, biển kiểm soát 14K3-8262 do mình điều khiển, mục đích để bán, thì bị Công an phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, Phạm Xuân T còn có hành vi cất giấu trái phép 0,955 gam ma túy, loại Heroine, tại chỗ ở của mình tại thôn Bằng Xâm, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh cũng nhằm mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán là 1,425 gam.

[2.2] Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

i) Heroine,... Methamphetamine,... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam; ...

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

q) Tái phạm nguy hiểm”...

[2.3] Tại Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015) của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII: Các tội phạm về ma túy của Bộ luật Hình sự quy định:...

“3.1. “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này.”...

“3.3. “Mua bán trái phép chất ma túy” là một trong các hành vi sau đây:

a) Bán trái phép chất ma túy cho người khác (không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có)...

e) Tàng trữ chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác;”...

[2.4] Bị cáo Th có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo T và cất giấu ma túy tại nơi ở của mình nhằm mục đích để bán cho người khác. Bị cáo T có hành vi cất giấu ma túy trên người, trên xe mô tô và tại nơi ở của mình đều nhằm mục đích để bán cho người khác, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ của từng bị cáo, quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự, mà không phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo hướng dẫn tại mục 7 phần I Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tối cao.

[2.5] Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.6] Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.7] Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo Phạm Xuân Thái có bố, mẹ đẻ là những người có công với Nước, được Nhà nước tặng thưởng các huân, huy chương, Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo phạm tội có tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân rất xấu. Bị cáo Th có 01 tiền án, với 04 lần bị kết án. Lần gần đây nhất bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T không có tiền án, nhưng đã 02 lần bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, điều đó chứng tỏ các bị cáo không có hành vi ăn năn, hối cải, quyết tâm sửa chữa lỗi lầm, nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mình, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những công cụ phạm tội khác, đã qua sử dụng, hiện không còn giá trị, cần tịch thu và tiêu hủy. Những công cụ phạm tội, đã qua sử dụng, còn giá trị, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Chiếc xe mô tô tài sản thuộc quyền sở hữu của ông T mà bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội, nhưng ông T không biết việc đó, không có lỗi, cần trả lại cho ông T.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: các điểm p, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Đức Th 09 (chín) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 25 tháng 6 năm 2021).

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 03 (ba) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 24 tháng 6 năm 2021).

3. Căn cứ vào: các điểm a và c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

+ Tịch thu và tiêu hủy: 0,72 gam Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định, trong phong bì niêm phong số 1203/KLGD ngày 29/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh; 0,53 gam Heroine, 4,13 gam Methamphetamine và 4,3 gam chất ko phải là ma túy trong phong bì niêm phong số 1216/KLGD (số 01 và 02) ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng; 05 (năm) mảnh giấy được cắt nhỏ; 20 (hai mươi) vỏ túi nilon chưa qua sử dụng; 02 (hai) sim điện thoại;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Model 1174 màu xanh đen; 01 (một) cân điện tử mini màu xanh đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho ông Phạm Xuân T 01 (một) xe mô tô YAMAHA Sirius V màu xanh, biển kiểm soát 14K3-8262 đã qua sử dụng.

Tình trạng những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao vật chứng số: 54/BB-THA ngày 29/11/2021 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

4. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Trần Văn Th và Phạm Xuân T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào: các khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người CQL,NVLQ;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT Công an TP. Hạ Long;
- CQ THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an T. Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp T. Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lâm